

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18**

Trụ sở: Số 471 - đường Nguyễn Trãi - P.Thanh Xuân Nam - Q.Thanh Xuân - Hà Nội

Tel: 84-4-38540401, - Fax: 84-4-38545721, - Email: [info@licogi18.com.vn](mailto:info@licogi18.com.vn)

---



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**

**NĂM BÁO CÁO: 2016**

---

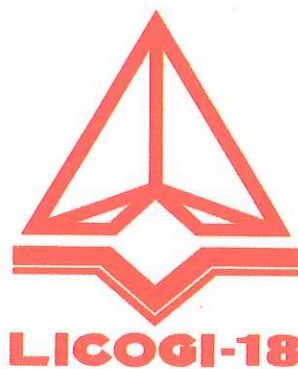
Hà nội, tháng 4 năm 2017

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG SỐ 18**

Trụ sở: Số 471 - đường Nguyễn Trãi - P.Thanh Xuân Nam - Q.Thanh Xuân - Hà Nội  
Tel: 84-4-38540401, - Fax: 84-4-38545721, - Email: [info@licogi18.com.vn](mailto:info@licogi18.com.vn)

---

---



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**NĂM BÁO CÁO: 2016**

---

---

Hà nội, tháng 4 năm 2017

## MỤC LỤC

<b>03</b>	<b>PHẦN I: GIỚI THIỆU CÔNG TY LICOGI18</b>	
1	Thông tin khái quát	03
2	Quá trình hình thành và phát triển	03
3	Ngành nghề và địa bàn kinh doanh	04
4	Những sự kiện nổi bật	05
5	Mô hình quản trị và bộ máy quản lý	07
6	Định hướng phát triển	13
7	Nhận định rủi ro	13
<b>15</b>	<b>PHẦN II: TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG</b>	
1	Hoạt động của Công ty	15
2	Tổ chức và nhân sự	16
3	Tình hình đầu tư, thực hiện dự án	18
4	Tình hình tài chính	21
5	Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu	22
6	Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội	24
<b>28</b>	<b>PHẦN III: BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC</b>	
1	Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh	28
2	Đánh giá tình hình tài chính	28
3	Kế hoạch phát triển	30
<b>31</b>	<b>PHẦN IV: BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ</b>	
1	Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động của Công ty	31
2	Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban giám đốc	32
3	Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị	33
<b>34</b>	<b>PHẦN V: QUẢN TRỊ CÔNG TY</b>	
1	Hội đồng quản trị	34
2	Ban kiểm soát	36
3	Các giao dịch, thù lao và lợi ích của HĐQT, BKS và BGD	37
<b>38</b>	<b>PHẦN VI: BÁO CÁO TÀI CHÍNH</b>	

- Xuất nhập khẩu máy móc, vật tư; Thí nghiệm vật liệu xây dựng

### 3.2. Địa bàn kinh doanh:

- Địa bàn hoạt động chính của Công ty trong những năm gần đây: Quảng Ninh, Hải Dương, Hưng Yên, Nha Trang, Đà Nẵng, Hà Nội.

### 4. NHỮNG SỰ KIỆN NỔI BẬT

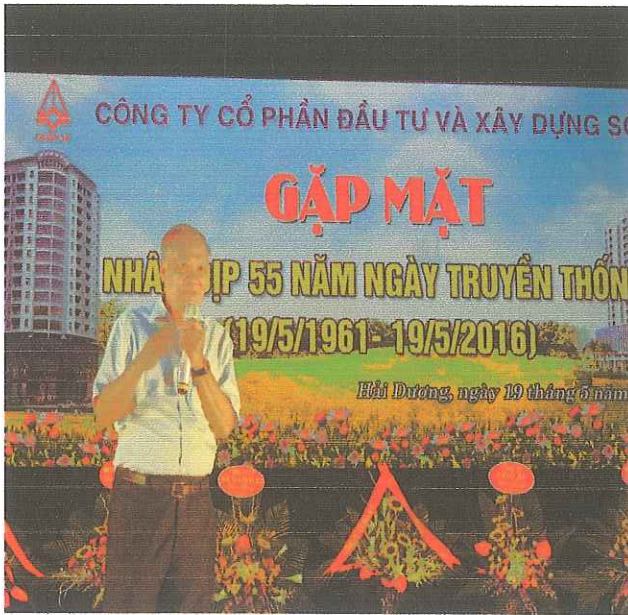
- 24/03/2016: Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên



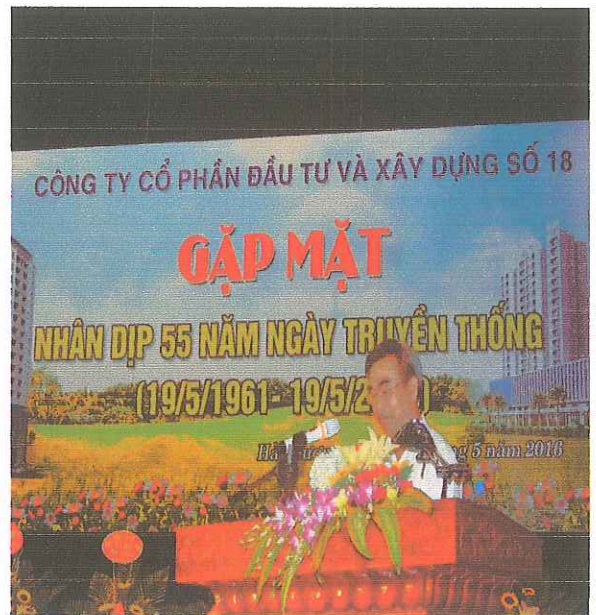
Đại hội đã bầu ra Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ III, giai đoạn 2016-2021



- 19/05/2016: Kỷ niệm 55 năm ngày thành lập Công ty (19/5/1961 – 19/5/2016)



Ông Trần Ngọc Hùng - Chủ tịch Tổng hội xây dựng Việt Nam – Nguyên Phó Giám đốc Công ty



Ông Phạm Trung Tuyển - Nguyên Vụ trưởng Ban chỉ đạo TW về chính sách nhà ở và thị trường bất động sản - Nguyên Giám đốc Công ty

- 15/12/2016: Ký kết Thỏa thuận hợp tác kinh doanh 3 bên với Công ty CP Trường Thịnh Phát Hà Nội và Công ty Pacific Advantaged Construction Engineering VietNam LLC để cùng tham gia đầu tư trong các lĩnh vực xây dựng, tư vấn phát triển dự án BCC, BOT, BTO, BT, PPP,....



Đôi tác trong nước trong thỏa thuận này là Công ty CP Trường Thịnh Phát (TPP). Đây là công ty rất thành công trong lĩnh vực cung cấp tài chính và quỹ đầu tư mạo

hiêm cho nhiều dự án quan trọng tại Việt Nam. TTP cũng thực hiện cấp vốn cho nhiều công ty khởi nghiệp, các công ty mới thành lập hoặc đang mở rộng hoạt động.



Đối tác nước ngoài là Công ty Pacific Advantaged Construction Engineering VietNam LLC (PACEVN) là một công ty thành viên của Pacific Advantaged Construction Engineering tại California, Hoa Kỳ. Với công nghệ sẵn có PACEVN là một công ty xây dựng với các chức năng xây dựng cầu đường, xây dựng cơ sở hạ tầng, các công trình công cộng khác như cảng hàng không, cảng sông/biển và kiểm soát lũ



## 5. MÔ HÌNH QUẢN TRỊ, TỔ CHỨC KINH DOANH VÀ BỘ MÁY QUẢN LÝ.

5.1. Mô hình quản trị: Công ty hoạt động theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con, trong đó Công ty mẹ nắm giữ từ 51% vốn điều lệ trở lên tại các công ty con.

### 5.2. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty mẹ

- Hội đồng quản trị: 05 người



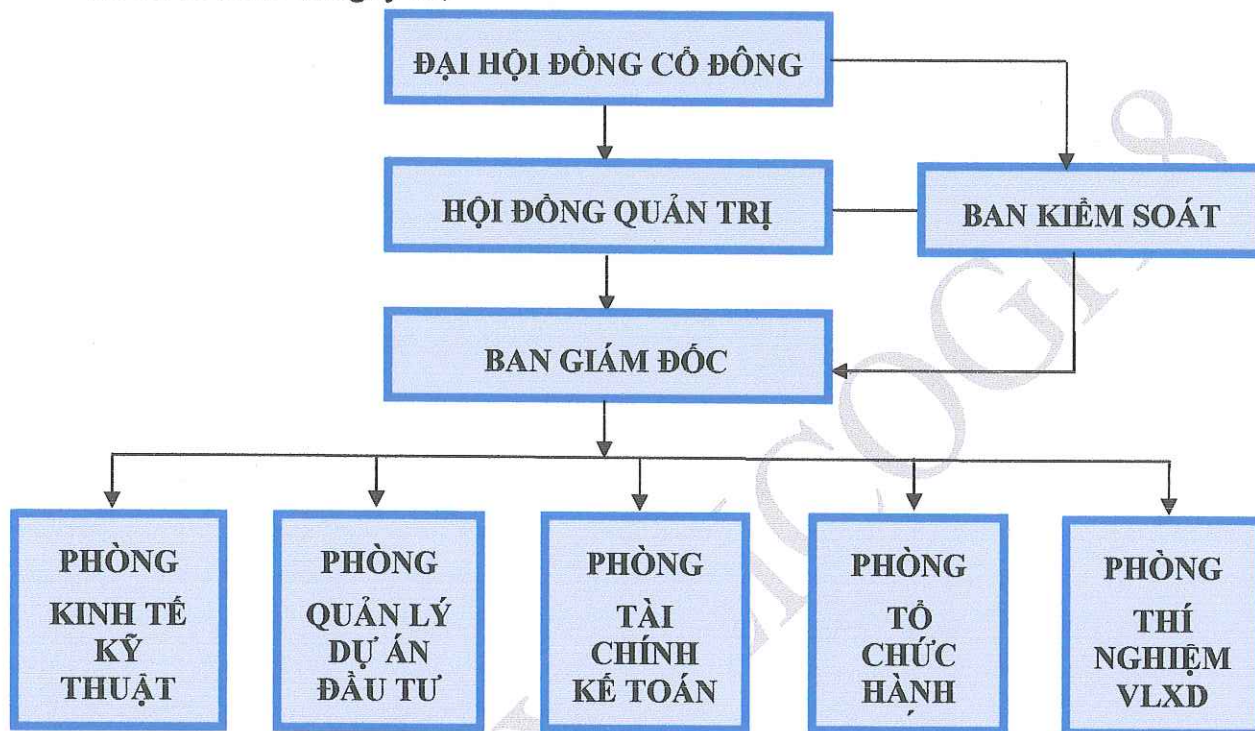
Thành viên Hội đồng quản trị (Từ trái qua phải): Ông Nguyễn Anh Dũng, Ông Văn Phụng Hà, Ông Đặng Văn Giang, Ông Nguyễn Đình Thùy, Ông Trịnh Việt Dũng

- Ban kiểm soát: 03 người



Thành viên Ban kiểm soát (từ trái qua phải): Ông Bùi Công Phách, Ông Nguyễn Duy Trung

- Ban giám đốc: 03 người
- Các phòng ban chức năng gồm: Phòng tổ chức hành chính, phòng Tài chính kế toán, phòng Kinh tế kỹ thuật, phòng Quản lý dự án đầu tư, phòng Thí nghiệm VLXD
- Sơ đồ tổ chức Công ty mẹ



### 5.3. Các Công ty thành viên:

#### 5.3.1. Vốn điều lệ các Công ty con và tỷ lệ sở hữu của Công ty mẹ:

TT	Tên công ty	Vốn điều lệ tại thời điểm 31/12/2016	Vốn góp của Công ty mẹ	
			Số tiền	Tỷ lệ
1	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1	30.000.000.000	15.300.000.000	51%
2	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.3	25.000.000.000	12.750.000.000	51%
3	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.5	25.000.000.000	12.750.000.000	51%
4	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.6	50.000.000.000	25.500.000.000	51%
5	Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.7	20.000.000.000	6.869.000.000	34,34%
6	Công ty CP du lịch Sơn Long	5.000.000.000	3.000.000.000	60%



**5.3.2. Ngành nghề kinh doanh chính của các Công ty con:**

■ **Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1 (LICOGI-18.1)**

- Mã số doanh nghiệp: 5700668909 do Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 16/01/2013.
- Địa chỉ: Khu 6, phường Hồng Hà, TP Hạ long, tỉnh Quảng Ninh.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Hoàn thiện công trình xây dựng; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Lắp đặt hệ thống điện; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Sản xuất các cấu kiện kim loại; Kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng máy khác; Sửa chữa máy móc thiết bị; Kinh doanh vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Phá dỡ; Sản xuất máy chuyên dụng khác; Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kính loại; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp; Dịch vụ ăn uống khác.

■ **Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.3 (LICOGI-18.3)**

- Mã số doanh nghiệp: 0900273641 do Sở KH&ĐT tỉnh Hưng yên cấp thay đổi lần thứ 5 ngày 14/05/2013.
- Trụ sở: Thị trấn Bần Yên Nhân - huyện Mỹ Hào - tỉnh Hưng yên.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt, đường bộ; Xây dựng các công trình dân dụng khác; Hoàn thiện công trình xây dựng; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt máy móc, thiết bị công nghiệp; Lắp đặt hệ thống cấp thoát nước, xử lý nước thải; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Sản xuất, gia công các cấu kiện kim loại, cơ khí, xử lý và tráng phủ kim loại; Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao; Kinh doanh, sửa chữa, cho thuê máy móc, thiết bị, phụ tùng trong ngành XD.

■ **Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.5**

- Mã số doanh nghiệp: 0102326843 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần thứ 4 ngày 26/07/2016.
- Trụ sở: Số 471, đường Nguyễn Trãi, P.Thanh xuân nam, Q.Thanh Xuân, Hà Nội.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, nhà ở, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp; Xây dựng công trình cấp thoát nước; Thi công xây lắp các công trình giao thông, thủy lợi, thủy điện, sân bay, bến cảng; Thi công xây lắp đường dây và trạm biến áp điện thế đến 35KV; San lấp mặt bằng, xử lý nền móng công trình, trang trí nội thất; Xây dựng khác; Kinh doanh vật liệu xây dựng; Sản xuất bê tông thương phẩm, cấu kiện bê tông; Mua bán, cho thuê máy móc, vật tư, thiết bị phục vụ ngành xây dựng; Gia công, chế tạo, kinh

doanh các sản phẩm cơ khí, cốp pha định hình, giàn giáo; Dịch vụ sửa chữa, lắp đặt máy móc, thiết bị các sản phẩm cơ khí và kết cấu định hình khác; Kinh doanh vận tải hàng hoá bằng đường bộ, đường sông; Dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản,...

■ **Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng cầu đường 18.6 (LICOGI-18.6)**

- Mã số doanh nghiệp: 2500279988 do Sở KH&ĐT Tp.Hà nội cấp thay đổi lần 4 ngày 23/7/2014.
- Trụ sở: Tầng 1&2, Toà nhà LICOGI-18, Khu công nghiệp Quang Minh, thị trấn Quang Minh, Mê linh, Hà nội.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; Khai thác, kinh doanh vật liệu xây dựng; Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp; Kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng khai khoáng, xây dựng,...

■ **Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.7 (LICOGI-18.7)**

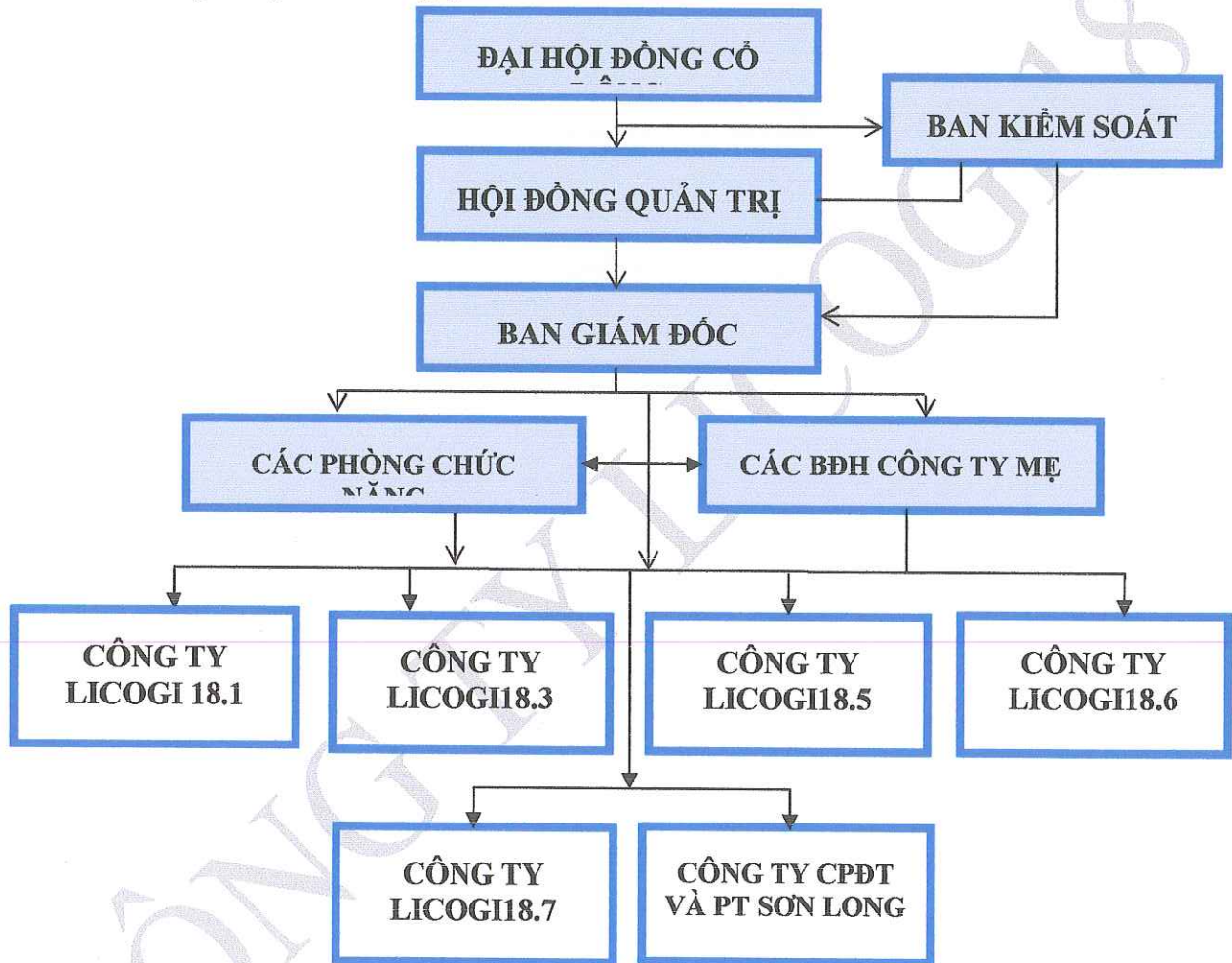
- Giấy chứng nhận ĐKDN số: 0800447189 do Sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương cấp thay đổi lần thứ 2 ngày 07/12/2011.
- Trụ sở: Số 245 - đường Nguyễn Lương Bằng - P.Thanh Bình - TP.Hải Dương.
- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt, đường bộ; Xây dựng công trình công ích; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Phá dỡ; Chuẩn bị mặt bằng; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; Lắp đặt hệ thống xây dựng khác; Hoàn thiện công trình xây dựng; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác: Xây dựng đường dây và trạm biến áp đến 220KV, công trình thông tin, viễn thông, chống thấm, chống ẩm công trình xây dựng; Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét; Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ xi măng và thạch cao; Gia công cơ khí, xử lý và tráng phủ kính loại; Sửa chữa, kinh doanh máy móc, thiết bị, phụ tùng thiết bị xây dựng và thiết bị điện, vật liệu điện; Thoát nước và xử lý nước thải; Cho thuê máy móc thiết bị và đồ dùng hữu hình khác; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Hoạt động tư vấn kỹ thuật có liên quan khác.

■ **Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Sơn Long**

- Mã số doanh nghiệp: 5701018653 do Sở KH&ĐT tỉnh Quảng Ninh cấp thay đổi lần 2 ngày 15/07/2011
- Trụ sở: Tổ 21, Khu 4B, đường Hậu Cần, P.Bãi Cháy, Tp.Hạ Long, Quảng ninh.

- Ngành nghề kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt, đường bộ; Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt); Kinh doanh ô tô và xe có động cơ khác; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng; Dịch vụ lưu trú ngắn ngày; Cơ sở lưu trú khác; Hoạt động vui chơi giải trí; Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động; Dịch vụ phục vụ đồ uống

### 5.3.3. Sơ đồ quản lý toàn công ty



### 5.4. Các đơn vị bên ngoài mà Công ty có đầu tư dài hạn

#### 5.4.1. Công ty cổ phần BOT Quốc lộ 2:

- Mã số doanh nghiệp: 2500221032 do Sở KH&ĐT tỉnh Vĩnh Phúc cấp thay đổi lần 5 ngày 28/6/2012.
- Địa chỉ trụ sở chính: Trạm thu phí số 2, Km26+200, Quốc lộ 2, xã Quất Lưu, huyện Bình Xuyên, Tỉnh Vĩnh Phúc.
- Vốn điều lệ: 156.000.000.000 đồng

- Số vốn góp của Công ty LICOGI18: 9.100.000.000 đồng, chiếm 5,83% vốn điều lệ
- Ngành nghề kinh doanh chính: Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác gồm: Đầu tư xây dựng các dự án theo hình thức Xây dựng - kinh doanh - chuyển giao (BOT), đầu tư xây dựng, kinh doanh các cơ sở hạ tầng khu công nghiệp, khu đô thị; Xây dựng công trình giao thông, thủy lợi, dân dụng, công nghiệp, đường dây điện và trạm biến thế; Sản xuất và mua bán vật liệu xây dựng; Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà hàng; Mua bán xăng dầu và các sản phẩm liên quan; Cho thuê bãi đỗ xe; Tư vấn giám sát kỹ thuật chất lượng công trình; Thiết kế công trình giao thông đường bộ, thiết kế quy hoạch mạng lưới giao thông; Quảng cáo và cho thuê mặt bằng quảng cáo.

## 6. ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

- Tăng trưởng bền vững với mức tăng bình quân 10%/năm; Đa dạng hoá các ngành nghề, đa sở hữu trên cơ sở các lĩnh vực kinh doanh chính của Công ty bao gồm: Thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, các công trình thủy điện - nhiệt điện, các công trình giao thông đường bộ, cầu, cảng; Đầu tư kinh doanh bất động sản bao gồm: đầu tư nhà ở, khu đô thị mới,...; Sản xuất vật liệu xây dựng cung ứng cho thị trường.
- Không ngừng đổi mới công nghệ xây dựng, đầu tư trang thiết bị máy móc thi công thích hợp với quy trình sản xuất kinh doanh tạo ra sản phẩm có chất lượng cao, cạnh tranh về giá thành, phù hợp với lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.

## 7. NHẬN ĐỊNH CÁC YẾU TỐ RỦI RO

- Rủi ro về vốn, thanh toán, công nợ: Đối với các đơn vị hoạt động trong lĩnh vực xây dựng, hiện tượng chiếm dụng vốn lẫn nhau giữa chủ đầu tư và nhà thầu, nhà thầu và các nhà cung ứng vật liệu diễn ra rất phổ biến. Việc chiếm dụng vốn từ các nhà cung cấp chỉ có thể đem lại những lợi ích nhất định trước mắt cho các nhà thầu xây lắp, tuy nhiên về lâu dài sẽ khó duy trì hợp tác do nhà cung cấp sẽ không cung cấp hoặc không để tình trạng chiếm dụng vốn xảy ra. Các thủ tục nghiệm thu, thanh quyết toán công trình trong xây dựng, đặc biệt là các công trình sử dụng nguồn vốn ngân sách là nguyên nhân có sự chênh lệch đáng kể giữa chỉ tiêu sản lượng thực hiện và doanh thu của các đơn vị xây lắp. Khi khoảng cách giữa sản lượng thực hiện và doanh thu càng lớn cho thấy khả năng thanh quyết toán công trình là không cao, ảnh hưởng đáng kể đến hiệu quả sử dụng vốn. Quá trình nghiệm thu, quyết toán, giải ngân vốn đầu tư cần nhiều thời gian thì tiềm ẩn nhiều rủi ro về khả năng thanh toán của nhà thầu. Phần lớn các công trình thi công thường xuyên bị Chủ đầu tư chậm thanh toán, số ít thanh toán theo tiến độ nhưng tỷ lệ thanh toán thấp, do đó Công ty thường xuyên phải duy trì số dư nợ khá cao, mục đích là để cung ứng vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Việc duy trì số dư

nợ cao, bị chiếm dụng vốn dài ngày, không thu hồi được nợ dẫn đến rủi ro là Công ty mất thanh toán.

- Rủi ro về lãi suất tiền vay: Vấn đề tác động nhanh, mạnh đến doanh nghiệp là lãi suất. Lãi suất trong năm tuy đã được kiểm soát, có xu hướng giảm nhưng không phải doanh nghiệp xây dựng nào cũng được tiếp cận với gói tín dụng hỗ trợ. Để phục vụ kinh doanh, đầu tư hầu hết các doanh nghiệp đều sử dụng vốn vay. Do đó lãi suất tiền vay trở thành bộ phận cấu thành quan trọng trong chi phí sản xuất kinh doanh và đầu tư của doanh nghiệp. Khi lập kế hoạch kinh doanh và dự án đầu tư, lãi suất tiền vay đã được dự tính. Song có rất nhiều nhân tố nằm ngoài tầm kiểm soát của doanh nghiệp tác động đến lãi suất tiền vay. Thông thường khi lạm phát xảy ra, lãi suất tiền vay tăng đột biến. Do đó, những tính toán, dự kiến trong kế hoạch kinh doanh, đầu tư bị đảo lộn. Một rủi ro lớn đã xảy ra và ảnh hưởng lớn tới hoạt động kinh doanh. Lượng tiền vay càng lớn, tác động tiêu cực của rủi ro này càng nghiêm trọng và có thể dẫn đến tình trạng phá sản doanh nghiệp nếu nó tồn tại trong một thời kỳ dài.
- Rủi ro về cân đối dòng tiền: Các luồng tiền vào doanh nghiệp và các luồng tiền ra khỏi doanh nghiệp diễn ra một cách thường xuyên liên tục. Trên thực tế, tại những thời điểm nhất định có thể xảy ra hiện tượng lượng tiền vào doanh nghiệp nhỏ hơn lượng tiền ra khỏi doanh nghiệp đến hạn. Khi đó, tình trạng mất cân đối về dòng tiền đã xảy ra. Sự mất cân đối này tiềm ẩn một rủi ro lớn đối với hoạt động kinh doanh. Do thiếu tiền, việc mua nguyên liệu, vật liệu, nhiên liệu... phục vụ cho sản xuất kinh doanh có thể bị dừng lại, dẫn đến ngừng sản xuất, kinh doanh; tiền lương của công nhân và các khoản vay không được trả đúng hạn ảnh hưởng lớn tới uy tín của doanh nghiệp, v.v...
- Rủi ro biến động giá nguyên vật liệu: Trong hoạt động thi công xây lắp, chi phí vật liệu xây dựng thường chiếm trên 80% chi phí về giá vốn, chính vì vậy biến động nguyên vật liệu là yếu tố quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp. Hiện nay đa phần đa phần các hợp đồng xây dựng được ký với giá cố định trên cơ sở kết quả đấu thầu cạnh tranh thì việc tăng giá vật liệu xây dựng sẽ làm giảm hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp. Trong bối cảnh đó, hiện nay các doanh nghiệp thường ký hợp đồng thi công xây lắp với điều khoản điều chỉnh về giá tuy nhiên trên thực tế thời gian, thủ tục để được bù giá khi giá vật liệu xây dựng tăng cao thường khá lâu, ảnh hưởng lớn tới nguồn vốn lưu động của công ty.
- Rủi ro về thị trường trong đầu tư: Đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực nhà ở, khu đô thị đòi hỏi nguồn vốn đầu tư lớn, thời gian thi công kéo dài. Do đó đòi hỏi chủ đầu tư dự án có nguồn tài chính đủ mạnh để thi công, hoàn thiện công trình cho đến khi đủ điều kiện huy động từ người mua nhà và ngay cả khi người mua chưa đóng đủ theo quy định. Tuy nhiên việc huy động này lại phụ thuộc rất nhiều vào thị trường bất động sản,

thời điểm và giá cả bán hàng. Sự trầm lắng của thị trường, hàng hoá tung ra thị trường không đúng thời điểm, giá cả không có tính cạnh tranh đều là những nhân tố dẫn đến việc huy động vốn không thành công. Nếu việc huy động vốn không đạt mức cần thiết sẽ dẫn đến việc công ty phải vay và duy trì vốn vay lâu dài, công ty có nguy cơ đối mặt với rủi ro lãi suất và khả năng thanh toán.

- Rủi ro chính sách: Chính phủ tiếp tục thực hiện mục tiêu kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, tiếp tục thực hiện chính sách tài khoá, tiền tệ chặt chẽ kiểm soát tình hình, cắt giảm đầu tư công, đặc biệt là đầu tư cho cơ sở hạ tầng. Hệ quả là cầu nội địa giảm mạnh, hàng tồn kho lớn, lãi suất tín dụng còn cao, doanh nghiệp khó tiếp cận vốn, đặc biệt là nguồn vốn cho lĩnh vực xây dựng và bất động sản bởi đây chưa phải là lĩnh vực được ưu tiên trong giai đoạn này. Do đó khi đầu tư công bị cắt giảm, dẫn đến tình trạng thiếu việc làm cho người lao động, điều tất yếu sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Rủi ro pháp luật: Là Công ty cổ phần, có cổ phiếu được niêm yết trên thị trường chứng khoán, do vậy hoạt động của LICOGI18 chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi đó ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp và khi đó sẽ ảnh hưởng đến giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường.
- Rủi ro khác: Hoạt động kinh doanh của Công ty có thể chịu ảnh hưởng bởi những rủi ro khác như rủi ro do thiên tai, biến động giá cả, sự ảnh hưởng những biến động chính trị, xã hội trên thế giới, chiến tranh, bệnh dịch... làm giảm lợi nhuận của Công ty hoặc làm cho các khách hàng truyền thống có thể bị giảm sút và các thị trường tiềm năng có thể mất ổn định. Những rủi ro này dù ít hay nhiều cũng sẽ có những tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty.

## PHẦN II

### TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2016

#### **1. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

##### **1.1. Kết quả hợp nhất hoạt động SXKD năm 2016 (Lấy tròn số)**

- Tổng doanh thu và thu nhập đạt : 1.538,286 tỷ đồng/1.155 tỷ đồng KH
- Tổng thu vốn hợp nhất : 1.538,72 tỷ đồng/1,175 tỷ đồng

- Lợi nhuận trước thuế hợp nhất : 33,143 tỷ đồng/29,85 tỷ đồng KH
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất : 21,031 tỷ đồng
- Tỷ lệ cổ tức của các đơn vị thành viên từ 13,5 ~ 17%/cổ phần. Riêng Công ty LICOGI18.7 năm 2016 không có cổ tức.

**1.2. Kết quả SXKD Công ty mẹ:**

- Tổng doanh thu và thu nhập : 377.420.909.229 đồng
- Tổng thu vốn : 343.404.177.115 đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 11.689.334.691 đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 6.575.275.361 đồng

**2. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**

**2.1. Danh sách Ban giám đốc điều hành**

- **Họ và tên:** Đặng Văn Giang - Tổng giám đốc Công ty
  - Ngày tháng năm sinh: Ngày 14 tháng 09 năm 1959
  - Hộ khẩu thường trú: Số 18- Tập thể ĐHKT, ngõ 12, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội
  - Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh- Kỹ sư xây dựng
  - Số cổ phần sở hữu: 664.700 cổ phần, tương đương 12,31% vốn điều lệ của Công ty.
- **Họ và tên:** Nguyễn Long Điền - Phó Tổng giám đốc Công ty
  - Ngày tháng năm sinh: Ngày 16 tháng 06 năm 1961
  - Hộ khẩu thường trú: Số 121, tổ 12, phường Nghĩa Đô, Cầu giấy, Hà Nội.
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng.
  - Số cổ phần sở hữu: 50.000 cổ phần, tương đương 0,93% vốn điều lệ Công ty
- **Họ và tên:** Lê Văn Tiên - Phó Tổng giám đốc (Đã nghỉ theo chế độ từ 1/7/2016)
  - Ngày tháng năm sinh: Ngày 19 tháng 12 năm 1960
  - Hộ khẩu thường trú: Số 14, phố Dương Quảng Hàm, Cầu giấy, Hà Nội.
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng.
  - Số cổ phần sở hữu: 24.500 cổ phần, tương đương 0,43% vốn điều lệ của Công ty
- **Họ và tên:** Đào Đức Tài – Phó tổng giám đốc kiêm Trưởng phòng Đầu tư (được bổ nhiệm làm Phó Tổng giám đốc từ ngày 1/7/2016).

- Ngày tháng năm sinh: Ngày 11 tháng 03 năm 1978
- Hộ khẩu thường trú: Số 36-N5, Ngõ 58, Triều Khúc, Thanh Xuân, Hà Nội.
- Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ kinh tế
- Số cổ phần sở hữu: 30.000 cổ phần, tương đương 0,56% vốn điều lệ của Công ty
- **Họ và tên:** Lưu Bá Thái - Kế toán trưởng, Phụ trách công bố thông tin
  - Ngày tháng năm sinh: Ngày 26 tháng 11 năm 1978
  - Hộ khẩu thường trú: Số 22/75, phố Bùi Thị Xuân, P.Lê Thanh Nghị, Hải Dương.
  - Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán
  - Số cổ phần sở hữu: 5.750 cổ phần, tương đương 0,11% vốn điều lệ Công ty.
- **Họ và tên:** Nguyễn Đức Tuyên - Trưởng phòng Kinh tế kỹ thuật
  - Ngày tháng năm sinh: Ngày 25 tháng 03 năm 1969
  - Hộ khẩu thường trú: Số 307 - B8 Thanh Xuân Bắc - Thanh Xuân - Hà Nội.
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
  - Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần
- **Họ và tên:** Nguyễn Đức Tại - Trưởng phòng Tổ chức hành chính
  - Ngày tháng năm sinh: Ngày 06 tháng 01 năm 1960
  - Hộ khẩu thường trú: Số 45, ngõ 307, đường Nguyễn Xiển, Thanh xuân, Hà Nội
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng
  - Số cổ phần sở hữu: 4.600 cổ phần, tương đương 0,08% vốn điều lệ Công ty.
- **Họ và tên:** Vũ Tri Biền - Trưởng phòng thí nghiệm VLXD
  - Ngày tháng năm sinh: 05 tháng 10 năm 1976
  - Hộ khẩu thường trú: Tân Quang, Ninh Giang, Hải Dương
  - Trình độ chuyên môn: Kỹ sư thủy lợi
  - Số cổ phần sở hữu: 0 cổ phần

## **2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:**

- Ông Lê Văn Tiến – Phó Tổng giám đốc Công ty được miễn nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc do nghỉ theo chế độ từ ngày 1/7/2016.



- Ông Đào Đức Tài được bổ nhiệm chức danh Phó Tổng giám đốc kiêm Trưởng phòng quản lý dự án đầu tư từ ngày 1/7/2016.

### **2.3. Công tác tổ chức, thực hiện chính sách với người lao động**

- Số cán bộ công nhân viên được tham gia BHXH là 804 người trong toàn hệ thống công ty, trong đó công ty mẹ có 50 người. Chế độ lương, thưởng, đóng bảo hiểm và các chế độ phúc lợi đều được công ty thực hiện theo quy định và quy chế của công ty.
- Công ty thực hiện đầy đủ công tác trả lương và các chế độ cho người lao động. Từ tháng 1/2016 thực hiện quy định về mức lương tối thiểu vùng đối với người lao động làm việc tại doanh nghiệp và hướng dẫn xây dựng thang bảng lương, phụ cấp cho người lao động của bộ LĐT BXH, Công ty đã xây dựng và áp dụng hệ thống thang bảng lương, phụ cấp lương mới cho CBCNV trong công ty, về cơ bản mức lương của người lao động có tăng nhưng vẫn phạm vi tổng quỹ lương dự kiến của Công ty.
- Tất cả cán bộ công nhân viên, người lao động trong Công ty đều có thưởng Tết, các trường hợp có hoàn cảnh khó khăn đều có trợ cấp từ chuyên môn, công đoàn. Hàng năm công đoàn và đoàn thanh niên đều tổ chức trao thưởng, tặng quà cho các cháu thiếu nhi, học sinh giỏi là con của CBCNV trong công ty nhân ngày quốc tế thiếu nhi, rằm trung thu và tổng kết năm học.

## **3. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN**

### **3.1. Các khoản đầu tư lớn:**

#### **3.1.1. Đầu tư dự án:**

- Các dự án của Công ty đầu tư và tham gia góp vốn đều chưa triển khai được nhiều, chưa phát huy được hiệu quả. Trong số những chỉ tiêu kế hoạch đã được đề ra thì chỉ tiêu liên quan đến công tác đầu tư không đạt được kế hoạch đề ra, tổng mức đầu tư bao gồm cả sửa chữa trụ sở chỉ đạt 4,6 tỷ đồng. Cụ thể:
  - Dự án Khu đô thị mới Bắc cầu hàn - Hải Dương: Trong năm 2016, UBND tỉnh Hải Dương đã phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500, phê duyệt hồ sơ đề xuất dự án BT và phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án BT. Hiện công ty đang trình các thủ tục đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư.
  - Tòa CT7 thuộc Khu đô thị mới Thịnh Liệt tại quận Hoàng Mai - Hà Nội: Do phía Tổng công ty LICOGI cổ phần hóa, thay đổi mô hình quản lý nên chưa triển khai thêm được công việc gì.
  - Dự án Nhà ở cho công nhân và người có thu nhập thấp tại Ái Quốc - TP Hải Dương: Hiện đã thi công xong tòa CT1.1 trong tổng số 8 tòa nhà theo quy hoạch và đưa vào kinh doanh. Tuy có sự hợp tác cùng với ngân hàng BIDV để hỗ trợ vốn cho người

mua nhà nhưng cũng chưa thực sự có hiệu quả do thị trường BĐS tại Hải dương không sôi động. Số căn hộ đã bán là 30 căn hộ/tổng số 82 căn hộ, cho thuê 10 căn.

### **3.1.2. Đầu tư vốn:**

- Công ty vẫn duy trì vốn góp tại Công ty CP BOT Quốc lộ 2 với tỷ lệ sở hữu 5,83% vốn điều lệ của Công ty BOT QL2. Công ty vẫn hoạt động bình thường, Bắt đầu từ năm 2016 Công ty BOT quyết định hoàn vốn BOT từ nguồn KHCB thay vì trả cổ tức 15%.
- Tại các công ty thành viên: Công ty duy trì mức đầu tư dài hạn tại các công ty con với tỷ lệ sở hữu từ 51% trở lên trên tổng số vốn điều lệ của từng công ty. Năm 2016 đầu tư vốn mua cổ phần tăng vốn điều lệ của Công ty LICOGI18.5 khi Công ty LICOGI 18.5 tăng vốn điều lệ từ 15 tỷ đồng lên thành 25 tỷ đồng. Cụ thể Công ty đã mua thêm đủ 510.000 cổ phần được quyền mua để duy trì tỷ lệ sở hữu sau khi Công ty LICOGI18.5 tăng vốn là 51% vốn điều lệ, tương đương 1.275.000 cổ phần.
- Riêng đối với Công ty LICOGI18.7: Sau khi xem xét nhiều yếu tố, Hội đồng quản trị Công ty đã quyết định không mua thêm cổ phần khi Công ty LICOGI18.7 phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ từ 10 tỷ đồng lên thành 20 tỷ đồng. Do đó hiện tại công ty đang sở hữu 6,9 tỷ đồng, đương đương 34,5% vốn điều lệ của Công ty LICOGI18.7, tuy nhiên Công ty LICOGI18.7 vẫn thực hiện chế độ báo cáo tài chính hợp nhất với Công ty LICOGI18 theo mô hình Công ty mẹ - Công ty con.

### **3.1.3. Đầu tư nâng cao năng lực thiết bị:**

- Việc thực hiện đầu tư nâng cao năng lực thiết bị chủ yếu là do các công ty thành viên thực hiện theo nhu cầu của từng đơn vị. Tổng mức đầu tư trong năm 2016 đạt 25,9 tỷ đồng, đạt 90% so với kế hoạch. Máy móc thiết bị được đầu tư đáp ứng yêu cầu phục vụ thi công các công trình và phát huy tác dụng trong hoạt động SXKD của các đơn vị.

## **3.2. Tóm tắt tình hình tài chính các công ty con năm 2016**

### **3.2.1. Tình hình hoạt động của các công ty thành viên:**

- Công ty LICOGI18.1: Tổng giá trị các hợp đồng được ký mới trong năm 2016 đạt 235 tỷ đồng, trong đó riêng các hợp đồng xây lắp được ký với Công ty CP phát triển Tùng Lâm để thi công trung tâm lễ hội và du lịch Yên Tử đạt 185 tỷ đồng, giá trị sản lượng đã thi công trong năm 2016 khoảng 70% tổng giá trị hợp đồng, số còn lại được chuyển tiếp sang năm 2017.
- Công ty LICOGI18.3: Ngoài 2 hợp đồng được ký qua công ty mẹ với tổng giá trị là 173 tỷ đồng thì tổng giá trị các hợp đồng được Công ty LICOGI18.3 ký thêm là 152 tỷ đồng, trong đó riêng công trình Nhà máy Mani Phú Bình (GĐ1) là 111 tỷ đồng.

- Công ty LICOGI18.5: Tổng giá trị hợp đồng được ký trong năm 2016 đạt 120 tỷ đồng, trong đó có hợp đồng thi công Trường học TH School tại phố Chùa Bộc là 60 tỷ đồng.
- Công ty LICOGI18.6: Ký hợp đồng thi công cầu Bến Tượng tại Thái nguyên với giá trị là 311 tỷ đồng.
- Công ty LICOGI18.7: Sau năm 2015 khó khăn, bước sang năm 2016 tình hình việc làm của đơn vị đã được cải thiện rất nhiều nhờ vào sự chia sẻ về công việc, hỗ trợ về tài chính của các công ty thành viên khác trong hệ thống và nỗ lực của Ban điều hành Công ty. Tổng giá trị hợp đồng được ký trong năm 2016 đạt 78 tỷ đồng, trong đó có hai hợp đồng giá trị 42 tỷ đồng thi công Trung tâm lễ hội Yên tử được Công ty LICOGI18.1 hỗ trợ.
- Tình hình thực hiện các công trình được chuyển tiếp sang năm 2016 như: Nhà máy may Bắc Giang do Công ty LICOGI18.3, một số hợp đồng thi công cầu do Công ty LICOGI18.6 thực hiện, Công trình hoàn thiện Chung cư học viện quốc phòng do Công ty LICOGI18.5 thực hiện, nhà mát Thủy điện Lai châu, Cung quy hoạch hội chợ quảng ninh do Công ty LICOGI18.1 thực hiện,.... tất cả đều triển khai theo tiến độ thi công và cấp vốn.

**3.2.2. Tình hình tài chính của các công ty con năm 2016:**

Tên công ty	Tổng tài sản	Doanh thu thuần	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế
Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.1	257.943.082.445	246.644.989.869	9.505.158.670	6.846.838.570
Công ty CP đầu tư và XD số 18.3	250.100.767.630	588.871.704.831	5.008.524.235	3.974.906.048
Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.5	138.316.369.595	173.331.938.395	5.470.983.468	4.352.116.600
Công ty CP đầu tư và XD cầu đường số 18.6	426.449.566.035	398.965.788.139	10.413.970.858	8.227.001.739
Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18.7	121.111.251.962	75.678.407.678	311.794.349	225.340.416

Tên công ty	Tổng tài sản	Doanh thu thuần	Lợi nhuận trước thuế	Lợi nhuận sau thuế
Công ty CP đầu tư và phát triển Sơn long	33.949.732.551			

#### 4. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH CÔNG TY NĂM 2016

##### 4.1. Tình hình tài chính Công ty mẹ:

Chỉ tiêu	2016	Năm 2015	Tăng, Giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	758.648.302.451	746.049.901.743	+1,68%
Doanh thu thuần	375.396.752.370	406.015.619.398	-7,54%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	(9.819.247.608)	2.830.832.338	-%
Lợi nhuận khác	21.508.582.299	4.398.754.471	+79,54%
Lợi nhuận trước thuế	11.689.334.691	7.229.586.809	+38,15%
Lợi nhuận sau thuế	6.575.275.361	7.017.693.229	-6,3%
Tỷ lệ trả cổ tức	12%	12%	

##### 4.2. Tình hình tài chính hợp nhất:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015	Tăng, Giảm (%)
Tổng giá trị tài sản	1.456.273.667.549	1.411.005.119.130	+3,2%
Doanh thu thuần	1.515.924.472.218	1.274.039.250.248	+18,98%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	(3.934.137.099)	10.516.244.272	-%
Lợi nhuận khác	37.077.316.096	13.934.579.509	+166%
Lợi nhuận trước thuế	33.143.178.997	24.450.823.781	+35,5%
Lợi nhuận sau thuế	21.031.345.393	18.233.225.287	+15,3%

##### 4.3. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu hợp nhất:

TT	Các chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015
1.	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán (lần)		
	+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	1,07	1,03

TT	Các chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2015
	+ Hệ số thanh toán nhanh: (TSLĐ - Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	0,84	0,72
<b>2.</b>	<b>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn (lần)</b>		
	+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,85	0,85
	+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	5,65	5,94
<b>3.</b>	<b>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>		
	+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	5,4	3,50
	+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,04	0,90
<b>4.</b>	<b>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>		
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	1,38	1,43%
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	9,61	8,96%
	+ Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	1,44	1,29%
	+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,26	0,82%

## 5. CƠ CẤU CỔ ĐÔNG, THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU

### 5.1. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần: 5.400.000 cổ phần
- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 5.400.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

### 5.2. Cơ cấu cổ đông (Tính đến ngày đăng ký cuối cùng 28/02/2017 để thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2017)

- **Cổ đông nhà nước: Tổng công ty xây dựng và phát triển hạ tầng – Công ty cổ phần**
  - Tên giao dịch viết tắt: LICOGI
  - Mã số doanh nghiệp: 0100106440 do Sở KH&ĐT thành phố Hà nội cấp ngày 24/11/2010
  - Địa chỉ: Nhà G1, Thanh Xuân Nam, quận Thanh Xuân, Tp.Hà Nội.
  - Điện thoại: 84-4-38545021                      Fax: 84-4-38542265

- Ngành nghề kinh doanh chính: Thi công xây lắp và tổng thầu thi công xây lắp các công trình dân dụng, công nghiệp, giao thông, công trình ngầm, công trình thủy lợi, thủy điện nhiệt điện, công trình kỹ thuật hạ tầng đô thị và khu công nghiệp, công trình đường dây, trạm biến áp; Đầu tư kinh doanh các dự án về nhà ở, khu đô thị, khu công nghiệp; đầu tư kinh doanh phát triển hạ tầng kỹ thuật; đầu tư xây dựng các công trình điện và kinh doanh điện thương phẩm; đầu tư và kinh doanh dịch vụ văn phòng, khách sạn, nhà nghỉ, du lịch và dịch vụ vui chơi giải trí, quản lý khai thác các dịch vụ tổng hợp tại các khu đô thị mới, khu dân cư tập trung; Tư vấn đầu tư và xây dựng; Sản xuất, kinh doanh và kinh doanh xuất nhập khẩu các sản phẩm cơ khí, máy móc vật tư thiết bị; Kinh doanh vận tải đường thủy, đường bộ; Nghiên cứu ứng dụng và chuyển giao công nghệ mới trong lĩnh vực xây dựng; tổ chức đào tạo và đào tạo lại, bồi dưỡng cán bộ quản lý, công nhân kỹ thuật chuyên ngành, giáo dục định hướng, đưa lao động và chuyên gia Việt nam đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài; Các dịch vụ, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm; Các ngành nghề khác theo quy định của pháp luật.
- Số lượng và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại Công ty LICOGI18: 1.012.500 cổ phần, tương đương 18,75% vốn điều lệ
- **Tên cổ đông lớn (tổ chức): Công ty TNHH một thành viên VPID Hà Nội – Công ty con của Công ty cổ phần phát triển hạ tầng Vĩnh Phúc (Công ty VPID)**
  - Mã số doanh nghiệp:0105578158 do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp thay đổi lần 2 ngày 18 tháng 10 năm 2012
  - Địa chỉ: Tầng 4, khu văn phòng sân golf Phương Đông, phố Tân Mỹ, phường Cầu Diễn, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
  - Ngành nghề kinh doanh: Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê; Vận tải hàng hóa đường bộ bằng ô tô; Thu gom, xử lý nước thải và chất thải không độc hại; Xây dựng nhà các loại; Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ; Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác; Lắp đặt hệ thống điện; Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hoà không khí; Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác; Xử lý ô nhiễm và hoạt động quản lý chất thải khác; Buôn bán nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; Nhà hàng và dịch vụ ăn uống,....
  - Số lượng và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại Công ty LICOGI18: 815.900 cổ phần, tương đương 15,11% vốn điều lệ.

- Hiện tại Công ty VPID đã có quyết định giải thể Công ty VPID Hà Nội, số cổ phần của LICOGI18 do VPID Hà Nội sở hữu được chuyển quyền sở hữu về cho Công ty mẹ VPID.
- **Tên cổ đông lớn, cổ đông nội bộ (cá nhân):**
  - Họ và tên: Đặng Văn Giang – Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc Công ty.
  - Địa chỉ: Số 18, KTT ĐHKH, ngõ 12, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội.
  - SL và tỷ lệ nắm giữ cổ phần: 664.700 cổ phần, tương đương 12,31% vốn điều lệ
- **Tên cổ đông lớn, cổ đông nội bộ (cá nhân):**
  - Họ và tên: Văn Phụng Hà – Thành viên HĐQT Công ty.
  - Địa chỉ: P704, KĐT Nghĩa Đô, ngõ 106, Hoàng Quốc Việt, Bắc Từ Liêm, Hà Nội
  - SL và tỷ lệ nắm giữ cổ phần: 453.500 cổ phần, tương đương 8,4% vốn điều lệ
- **Bảng tổng hợp số liệu cổ đông và cơ cấu vốn góp tính đến thời điểm chốt danh sách ngày 28/02/2017:**

STT	Nội dung	Số lượng cổ đông	Tổng số cổ phần sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Cổ đông Nhà nước (tổ chức)	1	1.012.500	18,75
2	Cổ đông lớn (1 tổ chức, 2 cá nhân)	3	1.934.100	35,82
3	Cổ đông sở hữu dưới 5%:			
	+) Nước ngoài (cá nhân)	3	11.750	0,22
	+) Trong nước (tổ chức)	8	6.440	0,12
	+) Trong nước (cá nhân)	318	2.435.210	45,09
	<b>Tổng cộng</b>	<b>333</b>	<b>5.400.000</b>	<b>100</b>

**5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không thay đổi vốn đầu tư

**5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Công ty không có cổ phiếu quỹ

**5.5. Các chứng khoán khác:** Không có

## **6. BÁO CÁO TÁC ĐỘNG LIÊN QUAN ĐẾN MÔI TRƯỜNG VÀ XÃ HỘI.**

**6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:**

- Trong hoạt động sản xuất kinh doanh nguyên vật liệu đóng một vai trò hết sức quan trọng, nó là một đối tượng lao động và là một trong ba yếu tố cơ bản của quá trình sản xuất kinh doanh. Trong các doanh nghiệp sản xuất nói chung và doanh nghiệp xây dựng nói riêng thì nguyên vật liệu chiếm một tỷ trọng lớn trong cơ cấu giá thành sản phẩm. Do đó việc sử dụng và quản lý nguồn nguyên vật liệu một cách hợp lý, tiết kiệm là biện pháp chủ yếu để hạ giá thành sản phẩm.
- Là doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực xây lắp và sản xuất vật liệu xây dựng, nguyên vật liệu Công ty sử dụng chủ yếu là cát, đá, xi măng, sắt... Cụ thể nguyên vật liệu cho từng hoạt động như sau:
  - Đối với sản xuất bê tông: Nguyên vật liệu chính bao gồm cát, đá, xi măng, và nó chiếm tới 87% giá vốn thành phẩm.
  - Đối với hoạt động xây dựng: Nguyên vật liệu chính sẽ là xi măng, gạch, cát, đá, sắt thép. Chi phí nguyên vật liệu cho hoạt động này chiếm 60%-65% giá vốn sản phẩm xây lắp.
- Các nguyên vật liệu như xi măng, sắt, thép chiếm một tỷ trọng rất lớn trong các sản phẩm mà công ty tạo ra. Do đó, khi giá của những nguyên vật liệu này biến động thì giá trị sản lượng biến động theo, trong khi đó giá trị khối lượng vẫn giữ nguyên do đã chốt theo dự toán trúng thầu. Sự biến động này theo chiều hướng giảm thì lợi nhuận tăng, còn theo chiều hướng tăng thì lợi nhuận sẽ giảm. Để hạn chế những rủi ro trên, tùy thuộc vào tiến độ công trình hoặc đánh giá xu thế của thị trường vật liệu, Công ty có thể tiến hành ứng trước tiền để hạn chế việc tăng giá nguyên vật liệu hoặc có những đề xuất điều chỉnh giá với Chủ Đầu tư trong quá trình thực hiện, hoặc lựa chọn ký những hợp đồng có điều chỉnh giá đồng thời thực hiện chính sách tiết kiệm trong sản xuất và chú trọng xây dựng kế hoạch sản xuất và tiêu thụ nguyên vật liệu phù hợp để giảm thiểu rủi ro khi có những biến động lớn về giá cả trên thị trường.
- Công ty hiện đang áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2000, do Tổng cục tiêu chuẩn đo lường chất lượng cấp. Hệ thống quản lý chất lượng của Công ty thống nhất quản lý toàn bộ quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty từ lúc nhập vật tư nguyên liệu đến sản xuất ra thành phẩm, kiểm tra sản phẩm, giao hàng cho khách hàng và bảo hành sản phẩm. Tất cả cán bộ công nhân viên của Công ty chịu trách nhiệm với công việc của mình cũng như được tạo điều kiện để chủ động tham gia vào các hoạt động cải tiến và đóng góp vào nâng cao chất lượng sản phẩm, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của khách hàng sử dụng.

## **6.2. Tiêu thụ năng lượng:**



- Xây dựng là một trong những ngành tiêu thụ năng lượng rất lớn, ở hầu hết các giai đoạn trong chu trình sống của công trình. Bởi vậy, trong điều kiện biến đổi khí hậu hiện nay, vấn đề tiết kiệm năng lượng trong xây dựng cần được tính đến ở mọi giai đoạn xây dựng. Theo số liệu của các nước tiên tiến, chỉ riêng tổng năng lượng tiêu thụ cho các công trình xây dựng đã chiếm đến 40% - 70% tổng năng lượng cung cấp cho đô thị. Từ thiết kế, thi công, khai thác sử dụng công trình đến sản xuất vật liệu xây dựng đều phải tiêu thụ năng lượng
- Năng lượng tiêu thụ trực tiếp như điện (điện chiếu sáng, điện thang máy, điện điều hòa...) và tiêu thụ gián tiếp (vật liệu xây dựng, nước sinh hoạt...) chiếm 23% trên tổng chi phí quản lý.
- Trong cơ quan sử dụng rất nhiều thiết bị điện: máy vi tính, máy in, máy fax, máy điều hòa, bóng đèn điện... nên việc sử dụng điện tiết kiệm và hợp lý tại cơ quan là một yếu tố quan trọng tiết kiệm chi phí cho cơ quan nhưng vẫn đảm bảo hoàn thành tốt công việc. Công ty đã xây dựng quy định về sử dụng điện tại cơ quan nhằm hướng dẫn CBNV trong cơ quan phải có ý thức, nhiệm vụ và trách nhiệm tiết kiệm điện, đảm bảo cho việc tiết kiệm điện vào nề nếp, ổn định và lâu dài.
  - Việc sử dụng máy điều hòa nhiệt độ nên hoạt động ở nhiệt độ làm mát trên 25~27 độ C và tắt máy điều hòa nhiệt độ trước 15 phút khi ra khỏi phòng để tận dụng nhiệt lạnh còn lại của không khí trong phòng;
  - Tăng cường sử dụng cầu thang bộ thay cho cầu thang máy;
  - Tận dụng tối đa ánh sáng tự nhiên để chiếu sáng phòng làm việc;
  - Lựa chọn đèn chiếu sáng phù hợp, lắp đặt ở những vị trí hợp lý.
  - Chọn chế độ bảo vệ màn hình để tiết kiệm điện năng trong máy vi tính để vừa bảo vệ được máy, vừa giảm được khoảng 55% lượng điện năng tiêu thụ trong thời gian tạm dừng sử dụng máy.

### **6.3. Tiêu thụ nước:(mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)**

- Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: Nguồn nước sạch được cung cấp bởi Công ty nước sạch Hà Nội với lượng nước sử dụng trung bình là 150m<sup>3</sup>/tháng.
- Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng:

### **6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường/ Compliance with the law on environmental protection:**

- Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không

- Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không.

#### **6.5. Chính sách liên quan đến người lao động**

##### **a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:**

- Số lao động chính thức toàn hệ thống công ty khoảng 800 người, trong đó công ty mẹ là 50 người. Mức lương trung bình là 5,5 triệu đồng/người/tháng.
- Công ty đảm bảo thực hiện đầy đủ trách nhiệm, nghĩa vụ của mình đối với người lao động vào làm việc tại Công ty theo các quy định của Luật Lao động, Luật việc làm và các quy định hiện hành của Nhà nước; Hợp đồng lao động đã ký với người lao động, kể cả các sửa đổi, bổ sung, thoả thuận kèm theo còn hiệu lực; Quy chế tổ chức và quản lý lao động của Công ty; Nội quy lao động của Công ty; Thoả ước lao động tập thể; Các quy định khác có liên quan do Công ty ban hành, còn hiệu lực.
- Công ty lập kế hoạch dài hạn củng cố, xây dựng lực lượng lao động trực tiếp và cán bộ quản lý điều hành cho ít nhất là 03 năm, hoặc 05 năm, 10 năm... Trong kế hoạch dài hạn cần phân tích và định hướng:
  - Tình hình nhân lực hiện tại của Công ty và tình hình chung của thị trường lao động hiện nay, các dự án sắp tới...
  - Số lao động sẽ nghỉ hưu, nghỉ chế độ, dự kiến số lao động sẽ tuyển thêm. Tìm hiểu, giao kết để chủ động tạo nguồn nhân lực bổ sung và nhân lực tăng thêm...
  - Chiến lược nhân sự kế cận các vị trí lãnh đạo chủ chốt từ cấp phòng, ban, đội, xưởng trở lên.
  - Kế hoạch cho đi học tập, bồi dưỡng, thực tế.. để các kỹ sư, cán bộ quản lý, lãnh đạo nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận...Kế hoạch đào tạo và nâng cao tay nghề thợ kỹ thuật.
  - Kế hoạch đầu tư chi phí để tạo nguồn mới, củng cố và nâng cao chất lượng lực lượng lao động cho hàng năm, cho dài hạn.....

#### **6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.**

- Từ năm 2010 Công ty đã lập và hiện đang duy trì Quỹ “Mái ấm công đoàn” do Công đoàn công ty quản lý. Mục đích sử dụng quỹ nhằm hỗ trợ đoàn viên và CNVC-LĐ nghèo, nhà tranh vách đất, bị đột nát, nhà hư hỏng nặng; hoặc hỗ trợ gia đình đoàn viên, CNVC-LĐ bị thiệt tai, hỏa hoạn làm hư hỏng toàn bộ hoặc hư hỏng nặng một phần nhà ở; Hỗ trợ các gia đình khi có khó khăn đột xuất, ốm đau lâu dài. nhằm tạo sự tin tưởng vào tập thể, phấn đấu vươn lên thoát nghèo yên tâm làm việc, gắn bó lâu dài với Công ty.

- Kể từ đó đến nay công ty đã hỗ trợ, giúp đỡ được cho 8 trường hợp là người lao động trong công ty để sửa chữa nhà cửa, tạo lập chỗ ở mới với tổng số tiền là 240 triệu đồng.
- Ngoài ra công ty đều tham gia hỗ trợ các quỹ từ thiện, tổ chức xã hội trên địa bàn đơn vị có trụ sở, ủng hộ đồng bào bão lụt với số tiền đóng góp năm 2016 là 42,6 triệu đồng.

### **PHẦN III**

## **BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

### **1. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH**

- Các chỉ tiêu kế hoạch chính đều vượt kế hoạch đề ra, trong đó tổng giá trị doanh thu và thu vốn đều tăng hơn 30% so với kế hoạch, chỉ tiêu lợi nhuận tăng 11%. Tuy nhiên có một thực tế là doanh thu cao, thu vốn tốt nhưng lợi nhuận không tăng. Nguyên nhân là do tình hình công nợ khó đòi (thậm chí khả năng mất vốn) còn lớn, chi phí tài chính cao (lên đến 30 tỷ đồng toàn công ty) nên đã làm giảm đáng kể lợi nhuận của Công ty.

### **2. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH**

#### **2.1. Tình hình tài sản:**

##### **2.1.1. Phân tích tình hình tài sản, tình hình biến động tài sản:**

- Khối lượng dở dang cuối kỳ toàn công ty lũy kế đến thời điểm báo cáo: 244,4 tỷ đồng, trong đó khối lượng dở dang công ty mẹ là 31 tỷ.
- Các khoản phải thu toàn công ty: 866,5 tỷ đồng, tăng 160 tỷ đồng so với cùng kỳ năm trước nợ phải thu của công ty mẹ là 615 tỷ đồng.
- Các công trình còn tồn đọng nợ kéo dài gồm:
  - Thủy điện Nậm mức: giá trị còn lại chưa được thanh toán là 28 tỷ đồng. Tuy nhiên trước tết âm lịch Chủ đầu tư đã thanh toán được 21 tỷ, hiện tại chỉ còn 7 tỷ đang chờ Chủ đầu tư duyệt quyết toán.
  - Thủy điện Sơn la: Đang chờ Chủ đầu tư thanh toán nốt giá trị còn lại.
  - Thủy điện Bắc Hà: Hiện công nợ phải thu ở công trình này còn rất lớn. Giá trị quyết toán là 723 tỷ đồng, đã thanh toán 626 tỷ đồng, hiện còn nợ 85 tỷ đồng lãi chậm trả hiện đang còn tranh chấp với Chủ đầu tư. Cuối năm 2016 Công ty đã thuê luật sư để hoàn thiện hồ sơ kiện ra tòa.

- Các công trình nợ khó đòi được nhắc đến nhiều như: Nhà máy đóng tàu Hải Dương (20 tỷ đồng), các gói thầu thuộc công trình nhà máy đóng tàu Nam Triệu (30 tỷ đồng), nhà máy nhiệt điện Cao Ngạn (20,4 tỷ đồng). Nguyên nhân là do Chủ đầu tư không có nguồn trả hoặc do nhà thầu chính (như nhà thầu chính HPE của công trình điện Cao Ngạn) không quyết toán với Chủ đầu tư nên không quyết toán được cho thầu phụ.
- So với cuối năm 2015, giá trị tổng tài sản hợp nhất toàn công ty cuối năm 2016 tăng 3,1% tương ứng giá trị 45,26 tỷ đồng. Qua xem xét, đánh giá cụ thể các khoản mục tài sản cho thấy, trong năm tài chính 2016, công tác đầu tư tài sản thiết bị không lớn, những TSCĐ hiện có cũng đáp ứng được yêu cầu thi công. Các khoản phải thu của khách hàng tăng rất lớn so với cùng kỳ năm trước làm cho tổng giá trị tài sản tăng lên, nhưng đây cũng chính là nguyên nhân tổn động vốn và giảm hiệu quả sử dụng vốn của công ty.

### **2.1.2. Đánh giá hiệu quả sử dụng tài sản:**

- Trong toàn công ty, tuy còn có đơn vị khó khăn về tài chính và công việc nhưng nhìn chung công ty đã xuất sắc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra, đặc biệt là doanh thu bán hàng và tỷ lệ chi trả cổ tức cho cổ đông.
- Để cải thiện và nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng vốn và tài sản, thời gian tới công ty cần có các biện pháp thiết thực, cụ thể và mạnh mẽ trong công tác thu hồi công nợ ở những công trình tổn động vốn lớn như: Cầu tàu Nam Triệu, nhà máy đóng tàu Hải Dương, Nhà hát tỉnh Vĩnh Phúc, nhà máy thủy điện Bắc Hà, nhà máy nhiệt điện Cao Ngạn (Thái Nguyên)...Đồng thời, tìm kiếm đối tác thanh lý hoặc nhượng quyền khai thác một số dự án không còn phù hợp với khả năng tài chính và định hướng phát triển của công ty nhằm thu hồi vốn, giảm nợ và lãi vay ngân hàng góp phần nâng cao hơn nữa hiệu quả sử dụng vốn.

### **2.2. Tình hình nợ phải trả**

- Tổng nợ phải trả toàn công ty là 1.237,5 tỷ đồng, tăng 29,85 tỷ đồng so với cuối năm trước, trong đó các khoản nợ phải trả chiếm tỷ trọng lớn gồm: Nợ phải trả người bán 585,02 tỷ đồng; Vay và nợ thuê tài chính 374,28 tỷ đồng.
- Nợ phải trả người bán tăng so với năm 2015 tỷ lệ thuận với tăng khoản Phải thu khách hàng. Ban lãnh đạo công ty luôn chủ động các biện pháp tài chính để cân đối hài hòa giữa 2 nguồn trên. Ngoài ra các khoản Nợ phải trả đều nằm trong kế hoạch chủ động chi trả, phù hợp với tình hình tài chính của công ty từng thời điểm.

### 3. KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN

#### 3.1. Các chỉ tiêu kế hoạch và cổ tức năm 2017

- Chỉ tiêu kế hoạch hợp nhất:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng giá trị sản lượng hợp nhất	Tỷ đồng	1.445,3
2	Tổng doanh thu và thu nhập hợp nhất	Tỷ đồng	1.325,0
3	Tổng thu vốn hợp nhất	Tỷ đồng	1.365,0
4	Tổng mức đầu tư XDCB hợp nhất	Tỷ đồng	299,76
5	Tổng mức đầu tư thiết bị hợp nhất	Tỷ đồng	19,51
6	Tổng lợi nhuận trước thuế hợp nhất	Tỷ đồng	30,7
7	Tỷ lệ cổ tức dự kiến bình quân trong hệ thống	%	12%

- Chỉ tiêu kế hoạch Công ty mẹ:

STT	Tên chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Tổng doanh thu và thu nhập	Tỷ đồng	340,0
2	Tổng thu vốn	Tỷ đồng	350,0
3	Tổng mức đầu tư XDCB	Tỷ đồng	20,0
4	Tổng lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	13,5
5	Tỷ lệ cổ tức dự kiến năm 2017	%	10%/VĐL

#### 3.2. Các giải pháp chính:

Trên cơ sở nhận định những thuận lợi và khó khăn trong năm 2017 có thể ảnh hưởng đến hoạt động SXKD của Công ty, đồng thời xác định yếu tố nội tại về tài chính, nguồn nhân lực của Công ty, Hội đồng quản trị xác định những nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm như sau:

- Tăng cường công tác quản trị, nâng cao hiệu quả sản xuất, giảm thiểu các rủi ro trong hoạt động SXKD.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, xây dựng kế hoạch tuyển dụng và đào tạo phù hợp nhằm đáp ứng yêu cầu về nhân lực cho hoạt động SXKD.
- Tăng cường tiếp thị tìm kiếm việc làm, nâng cao chất lượng hồ sơ dự thầu và công tác đấu thầu để đạt được kết quả tốt nhất.
- Tổ chức thi công tốt tại các công trình lớn đang thi công dở dang, có yêu cầu cấp bách về tiến độ thi công. Nghiên cứu áp dụng công nghệ mới vào sản xuất, kiểm soát chi phí

quản lý trực tiếp nhằm tăng năng suất, giảm giá thành sản phẩm và nâng cao hiệu quả SXKD.

- Tiếp tục đẩy nhanh công tác làm hồ sơ thanh quyết toán, thu hồi công nợ để đảm bảo nguồn vốn cho các công trình đang thi công. Tiếp tục tập trung quyết toán các công trình đã hoàn thành. Tăng cường thu hồi công nợ để tăng nguồn vốn, tăng khả năng thanh toán và giảm bớt gánh nặng về lãi vay cho Công ty, đặc biệt là các công trình tồn đọng từ lâu như Nhà máy đóng tài Nam triệu, nhà máy đóng tàu Hải dương, nhà máy điện Cao Ngạn.
- Bộ phận đầu tư phải chủ động kiểm tra, rà soát lại quy trình thực hiện đầu tư dự án, tính toán và đánh giá hiệu quả dự án trên cơ sở chuyên môn để có những đề xuất hoặc kiến nghị kịp thời với Hội đồng quản trị trong việc đầu tư hoặc chuyển giao dự án. Tăng cường công tác tiếp thị, bán hàng đối với dự án nhà ở xã hội ở Hải Dương, hoàn thiện các thủ tục ký kết hợp đồng chuyển nhượng và các thủ tục cần thiết khác.
- Tập trung hoàn thiện và trình duyệt quy hoạch dự án Khu đô thị Bắc Cầu Hàn - Hải Dương, ký được hợp đồng BT đường nội cầu Hàn ra quốc lộ 138.
- Duy trì tỷ lệ sở hữu của công ty mẹ là 51% vốn điều lệ các công ty con. Thực hiện ủy quyền người đại diện quản lý phần vốn của Công ty mẹ tại các đơn vị thành viên và giới thiệu đại diện tham gia vào Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của các đơn vị thành viên.

## PHẦN IV

### BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

#### I. ĐÁNH GIÁ CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY NĂM 2016

- Các đơn vị thành viên đều chủ động được công việc do khối lượng được chuyển tiếp từ năm trước sang vẫn còn khá lớn, Ban giám đốc và các phòng ban chức năng trong toàn hệ thống thường xuyên chỉ đạo điều hành, kiểm tra giám sát nên các công trình đều thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng theo đúng yêu cầu thiết kế kỹ thuật, an toàn lao động và vệ sinh môi trường.
- Việc khai thác và tham gia đấu thầu các công trình được công ty mẹ và các công ty thành viên cùng thực hiện tùy thuộc vào quy mô và giá trị của từng công trình hoặc do yêu cầu của Chủ đầu tư về tư cách pháp nhân khi tham gia đấu thầu. Đối với các công trình do Công ty mẹ ký hợp đồng thì Công ty mẹ thực hiện chức năng quản lý, điều hành chung và giao triển khai thi công cho các công ty thành viên thực hiện.

- Trên thực tế, năng lực cạnh tranh của các công ty thành viên đã được nâng lên khá nhiều thể hiện qua việc các đơn vị đã tự mình ký kết được nhiều hợp đồng xây lắp có giá trị lớn, chiếm đến hơn 80% tổng giá trị các hợp đồng được ký kết trong năm. Số hợp đồng còn lại do các công ty thành viên tham gia đấu thầu dưới tư cách pháp lý của Công ty mẹ.
- Một số hợp đồng thi công xây lắp được ký mới thông qua Công ty mẹ trong năm 2016 gồm: gói thầu số 26 và gói thầu số 30 thuộc dự án Nhà máy nhiệt điện Thái Bình với tổng giá trị giá trị 173 tỷ đồng, công ty LICOGI18.3 thi công.
- Công tác đầu tư: Các dự án của Công ty đầu tư và tham gia góp vốn đều chưa triển khai được nhiều, chưa phát huy được hiệu quả. Trong số những chỉ tiêu kế hoạch đã được đề ra thì chỉ tiêu liên quan đến công tác đầu tư không đạt được kế hoạch đề ra, chỉ đạt khoảng 30% so với kế hoạch.
- Năm 2016 Hội đồng quản trị Công ty có đưa vào xem xét, nghiên cứu dự án đầu tư Nhà máy thủy điện Mường Khương công suất dự kiến 10MW, mức đầu tư dự kiến trên 200 tỷ đồng tại tỉnh Lào Cai cùng Công ty LICOGI18.3 và một số đối tác. Xét năng lực và đề nghị của Công ty LICOGI18.3, Hội đồng quản trị Công ty đã quyết định để Công ty LICOGI18.3 làm Chủ đầu tư dự án, thực hiện các thủ tục xin phép đầu tư với các cơ quan chức năng của tỉnh Lào Cai, hiện tại Công ty LICOGI18.3 đã được cấp giấy chứng nhận đầu tư dự án và đang triển khai dự án.
- Dự án khu khách sạn du lịch Sơn Long: Đã được UBND tỉnh Quảng Ninh đồng ý chủ trương giao cho Công ty CP đầu tư phát triển Sơn Long làm Chủ đầu tư, đồng ý về mặt chủ trương cho điều chỉnh quy hoạch và phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500. Hiện Công ty Sơn Long đang làm thủ tục cấp giấy chứng nhận đầu tư, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất... Bên cạnh đó, Công ty đang tìm kiếm đối tác để hợp tác đầu tư hoặc chuyển nhượng cổ phần.
- Lĩnh vực sản xuất kinh doanh VLXD là một trong ba lĩnh vực hoạt động chính của Công ty. Sau một số năm hoạt động sản xuất cầm chừng để thay đổi mặt hàng sản xuất, đến nay một số công ty thành viên (ông ty LICOGI18.1, công ty LICOGI18.3 và công ty LICOGI18.6) đã tập trung vào lĩnh vực sản xuất bê tông thương phẩm để vừa phục vụ hoạt động của đơn vị, vừa bán ra thị trường bên ngoài. Giá trị của lĩnh vực sản xuất này đã đóng góp khoảng 20% tổng doanh thu của toàn Công ty.

## **2. ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN GIÁM ĐỐC**

- Công ty đã xây dựng được bộ quy chế quản lý nội bộ cho từng lĩnh vực hoạt động của công ty, do đó từ công tác phê duyệt của HĐQT đến việc triển khai thực hiện của Ban

giám đốc và các phòng ban chức năng được thực hiện đảm bảo tuân thủ đúng các quy định, trình tự.

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên về kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty: Trên cơ sở kế hoạch cả năm Ban giám đốc đã lập kế hoạch sản xuất cho từng quý và hàng tháng đều lập báo cáo thực hiện để trên cơ sở đó HĐQT có những chỉ đạo kịp thời nhằm đảm bảo kế hoạch đã đề ra. Từ việc thực hiện như vậy nên Công ty hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thường niên đề ra.
- Để nắm rõ hơn tình hình hoạt động của các đơn vị thành viên và nhằm xây dựng kế hoạch cho năm sau được khả thi thì vào thời điểm quý IV hàng năm Hội đồng quản trị đều tổ chức và tham gia họp giao ban với các đơn vị thành viên để nắm bắt trực tiếp tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh cũng như công tác quản trị trong toàn hệ thống và đề ra những giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các đơn vị.
- Việc giám sát thực hiện quyết định, nghị quyết của Hội đồng quản trị được thực hiện thông qua báo cáo theo tiến độ và kết quả thực hiện tùy theo mức độ và thời gian của công việc.

### **3. CÁC KẾ HOẠCH, ĐỊNH HƯỚNG CỦA HĐQT**

- Hội đồng quản trị tiếp tục xác định hướng phát triển của Công ty gồm: Xây lắp, đầu tư và sản xuất vật liệu xây dựng. Trong đó công tác xây lắp tiếp tục là lĩnh vực hoạt động chính do các đơn vị thành viên thực hiện, đồng thời với việc nâng cao năng lực máy móc, thiết bị để tăng cường công tác sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng. Công ty tập trung vào công tác đầu tư, trước mắt năm 2017 cần cơ cấu lại danh mục dự án đầu tư, đối với các dự án không hiệu quả hoặc chưa thể triển khai được Công ty sẽ tìm đối tác có năng lực để chuyển nhượng, thu hồi vốn để tập trung cho những dự án khả thi hơn.
- Về hoạt động của HĐQT: Đảm bảo duy trì các cuộc họp thường kỳ để đánh giá kết quả hoạt động SXKD của công ty, xem xét việc thực hiện nghị quyết của ĐHĐCĐ, quyết định của HĐQT đối với Ban giám đốc và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT. Đối với các cuộc họp bất thường: Sẽ tùy thuộc vào tính chất của sự kiện hoặc thời gian làm việc của các thành viên, Chủ tịch HĐQT sẽ triệu tập họp hoặc tổ chức xin ý kiến phê duyệt bằng văn bản để thông qua các vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Tăng cường công tác giám sát, báo cáo định kỳ đối với Ban điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty.



- Theo dõi sát tình hình kinh tế, các chính sách của Nhà nước để có những quyết sách kịp thời về những lĩnh vực hoạt động của Công ty.

## PHẦN V

### QUẢN TRỊ CÔNG TY

#### 1. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

**1.1. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị gồm 5 thành viên và không có các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

- Ông Đặng Văn Giang – Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc Công ty  
Địa chỉ: Số 18, TTĐHKT, ngõ 12, đường Khuất Duy Tiến, Thanh Xuân, Hà Nội  
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư xây dựng - Thạc sỹ quản trị kinh doanh  
Chức danh nắm giữ tại công ty khác: Chủ tịch HĐQT các công ty thành viên  
Số cổ phần sở hữu: 664.700 cổ phần, tương đương 12,31% vốn điều lệ công ty
- Ông Nguyễn Anh Dũng - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty  
Địa chỉ: Phòng 808, chung cư Phú Gia Residence, số 3 Nguyễn Huy Tưởng, Thanh Xuân, Hà Nội  
Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính kế toán - Thạc sỹ kinh tế  
Chức danh tại công ty khác: Phó Kế toán trưởng Tổng công ty LICOGI.  
Số cổ phần cá nhân sở hữu: 10.000 cổ phần, tương đương 0,18% vốn điều lệ công ty  
Số cổ phần đại diện sở hữu: 1.012.500 cổ phần, tương đương 18,75% vốn điều lệ.
- Ông Văn Phụng Hà- Thành viên Hội đồng quản trị  
Địa chỉ: P704, KĐT Nghĩa Đô, ngõ 106, Hoàng Quốc Việt, Bắc Từ Liêm, Hà Nội  
Trình độ chuyên môn: Kỹ sư hệ thống điện.  
Chức danh tại công ty khác: Tổng giám đốc Công ty CPPT hạ tầng Phú Thành  
Số cổ phần sở hữu: 453.500 cổ phần, tương đương 8,4% vốn điều lệ công ty
- Ông Trịnh Việt Dũng – Thành viên Hội đồng quản trị  
Địa chỉ: Số 9, Đặng Thái Thân, Hoàn Kiếm, Hà Nội.  
Trình độ chuyên môn: Tiến sỹ kỹ thuật.  
Chức vụ hiện tại tại công ty khác: Chủ tịch HĐQT Công ty VPID.

Số cổ phần đại diện sở hữu: 815.900 cổ phần, tương đương 15,11% vốn điều lệ

- Ông Nguyễn Đình Thủy - Thành viên Hội đồng quản trị công ty

Địa chỉ: Số 12, ngách 14, ngõ 106, đường Hoàng Quốc Việt, phường Nghĩa Đô, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Kỹ sư kinh tế xây dựng

Chức danh tại công ty khác: Giám đốc Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18.1

Số cổ phần sở hữu: 263.900 cổ phần, tương đương 4,89% vốn điều lệ công ty

## **1.2. Hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2016**

- Đại hội cổ đông thường niên năm 2016 đã bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ III (giai đoạn 2016-2021) với 05 thành viên, trong đó phần lớn các thành viên các thành viên HĐQT được bầu đều là những người đã gắn bó với Công ty từ những nhiệm kỳ trước và cũng có thành viên mới trúng cử. Điều này vừa có tính kế thừa, vừa tạo sự đổi mới trong hoạt động của Hội đồng quản trị cũng việc xây dựng những chủ trương, chiến lược phát triển cho Công ty.
- Các thành viên HĐQT nhiệm kỳ này tuy phần lớn không nằm trong Ban điều hành Công ty nhưng đều đang làm các công việc có liên quan nhiều đến các lĩnh vực hoạt động của Công ty nên rất am hiểu và thuận lợi khi trao đổi, thảo luận, quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, việc triển khai thực hiện chủ trương của HĐQT theo đó cũng đã nhanh chóng và kịp thời.
- Trong năm Hội đồng quản trị đã tiến hành 08 cuộc họp (bao gồm cả trực tiếp và xin ý kiến bằng văn bản) trong đó 04 cuộc họp thường kỳ. Tại các cuộc họp các thành viên HĐQT đều cùng xây dựng các chủ trương, định hướng đúng đắn cho chiến lược phát triển của công ty. Các thành viên tham gia đầy đủ các cuộc họp, cùng đóng góp, đề xuất và phản biện hợp lý trong các cuộc họp do đó chất lượng các cuộc họp ngày càng được nâng cao.
- Để đáp ứng tiến độ thực hiện kế hoạch, Hội đồng quản trị đã kịp thời phê duyệt, giải quyết các tờ trình, đề xuất của Ban giám đốc theo đúng quy định của Điều lệ công ty và các quy định pháp luật liên quan thông qua các cuộc họp, cả trực tiếp và xin ý kiến bằng văn bản để quyết nghị các nội dung chính sau:
  - Quyết định bổ nhiệm ông Đào Đức Tài giữ chức vụ Phó tổng giám đốc, đồng thời quyết định tái bổ nhiệm chức danh Phó tổng giám đốc với ông Nguyễn Long Điền và chức danh Kế toán trưởng với ông Lưu Bá Thái.

- Quyết định mua cổ phần tăng vốn điều lệ của công ty thành viên (Công ty LICOGI18.5).
  - Phê duyệt các Tờ trình về hạn mức vay vốn và hạn mức bảo lãnh năm 2016 của Công ty tại ngân hàng BIDV Bắc Hải Dương.
  - Quyết định đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016 theo sự ủy quyền của ĐHĐCĐ.
  - Trên cơ sở Điều lệ Công ty sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, Hội đồng quản trị đã ban hành Bộ quy chế quản lý nội bộ của Công ty cho từng lĩnh vực hoạt động như: quản lý tài chính, tổ chức nhân sự, thiết bị xe máy,...
- Tổng thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty đã thực hiện chi trả theo đúng mức thù lao hàng tháng đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 phê chuẩn là 552.000.000 đồng.

## **2. BAN KIỂM SOÁT**

### **2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

- Ban kiểm soát gồm 03 thành viên, trong đó có 01 thành viên là chuyên trách, 02 thành viên hoạt động kiêm nhiệm.
- Ông Bùi Công Phách - Trưởng Ban kiểm soát Công ty  
Hộ khẩu thường trú: Xã Thái Sơn, huyện Thái Thụy, Thái Bình  
Nơi ở hiện tại: KTT Công ty LICOGI18.3, thị trấn Bản, Mỹ Hào, Hưng Yên.  
Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán  
Chức vụ hiện tại: Phó giám đốc Công ty CPĐT và XD số 18.3.  
Số cổ phần sở hữu: 7.500 cổ phần, tương đương 0,14% vốn điều lệ
- Ông Nguyễn Duy Trung - Thành viên Ban kiểm soát  
Địa chỉ: số 36, ngõ 69, Đ. Xuân La, Tây Hồ, Hà Nội.  
Trình độ chuyên môn:  
Nơi công tác hiện tại: Công ty VPID.  
Số cổ phần cá nhân sở hữu: 18.000 cổ phần, tương đương 0,33% vốn điều lệ
- Bà Thân Thị Len - Thành viên Ban kiểm soát chuyên trách  
Hộ khẩu thường trú: Phố Đức Minh, phường Thanh Bình, Thành phố Hải Dương

Nơi ở hiện tại: P601, số 28/120 đường Kim Giang, Đại Kim, Hoàng Mai, Hà Nội

Trình độ chuyên môn: Trung cấp kế toán

Số cổ phần cá nhân sở hữu: 0 cổ phần

## **2.2. Hoạt động của Ban kiểm soát:**

- Hoạt động kiểm soát được thực hiện kết hợp với các phòng ban chức năng trong quá trình tổ chức, quản lý sản xuất kinh doanh và đã được phân công cho từng lĩnh vực. Nội dung kiểm soát cho từng công việc tiến hành theo quý, hoặc theo sự việc cụ thể cho tình hình thực tế đặt ra.
- Năm 2016 Ban kiểm soát đã tiến hành giám sát:
  - Giám sát hệ thống quản lý, điều hành trong hoạt động kinh doanh của Công ty so với Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty.
  - Giám sát các hợp đồng kinh tế đối với các đối tác bên ngoài và trong nội bộ.
  - Giám sát tình hình tài sản và kết quả lợi nhuận sau một năm sản xuất kinh doanh.
  - Kiểm soát (xác xuất) chứng từ chi tiêu, các khoản tạm ứng so với chính sách của nhà nước và quy chế quản lý tài chính của Công ty.
- Công tác phối hợp giữa HĐQT, Ban giám đốc điều hành và các cổ đông:
  - Ban kiểm soát đã tham dự một số cuộc họp của Hội đồng quản trị, họp giao ban với chuyên môn và đi thực tế mô hình quản lý tại một số công trình trọng điểm.
  - Khi nhận được thông tin từ các cổ đông, Ban kiểm soát đã tiếp thu đầy đủ và giải thích cụ thể những sự việc mà cổ đông quan tâm trong khuôn khổ chức năng của Ban kiểm soát

## **3. CÁC GIAO DỊCH, THÙ LAO VÀ CÁC KHOẢN LỢI ÍCH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT VÀ BAN GIÁM ĐỐC**

### **3.1. Lương, thù lao của HĐQT, BGD và BKS**

- Tổng thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát của Công ty đã thực hiện chi trả là 552.000.000 đồng theo đúng mức đã được Đại hội 2016 phê chuẩn. Trong đó:
  - Tổng mức thù lao Hội đồng quản trị (05 thành viên) là: 360.000.000 đồng/năm.
  - Tổng mức thù lao Ban kiểm soát (03 thành viên) là: 192.000.000 đồng/năm.

- Ban giám đốc được hưởng theo quy định của nhà nước về hệ số, ngạch bậc, chức vụ, phụ cấp chức vụ kết hợp với chính sách lương của Công ty. Tổng lương và các khoản khác của Ban giám đốc là: 653.400.000 đồng

### 3.2. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ trong năm 2016

ST T	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với cổ đông nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	Số cổ phiếu	Tỷ lệ (%)	
1	Ông Văn Phụng Hà	TV.HĐQT	272.500	5,05	453.500	8,4	Đầu tư thêm
2	Nguyễn Đình Thủy	TV.HĐQT	183.900	3,41	263.900	4,89	Đầu tư thêm
3	Nguyễn Thị Thủy	NCLQ với TVBKS	154.300	2,86	0	0	Cơ cấu lại

- Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có giao dịch với cổ đông nội bộ

### 3.3. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Công ty thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật, của điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ về quản trị công ty.

## PHẦN VI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Ý KIẾN KIỂM TOÁN:

- Đơn vị kiểm toán đã được Hội đồng quản trị công ty lựa chọn trên cơ sở ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 là: Công ty TNHH kiểm toán CPA VIETNAM.
- Kiểm toán viên: Bùi Thị Thúy - Số GCNĐKHN kiểm toán:0580-2015-137-1
- Ý kiến của kiểm toán: Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính Công ty mẹ đã phản ánh trung thực và hợp lý, xét trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của

Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2016 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và các luồng lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

## **2. BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

- Báo cáo tài chính năm 2016 Công ty CP đầu tư và xây dựng số 18 đã được kiểm toán (kèm theo).
- Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng số 18 đã được kiểm toán (kèm theo).

*Hà Nội, ngày 12 tháng 04 năm 2017*

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY**



**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
*Th.S: Đặng Văn Giang*